

Số: 11/NQ-HĐND

Tà Lài, ngày 05 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÀ LÀI
KHÓA VI - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/9/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-STC ngày 11/7/2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 (sau sắp xếp);

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về kế hoạch đầu tư công năm 2025 tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp (giao lần 1);

Sau khi xem xét Tờ trình số 07/TTr-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Tà Lài về phân bổ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Tổ và kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Tờ trình số 07/TTr-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tà Lài về phân bổ kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025, cụ thể như sau:

I. Nguồn vốn đầu tư năm 2025

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 được bố trí là: 11.069 triệu đồng.

Gồm các nguồn vốn sau:

Nguồn vốn phân bổ năm 2025: 6.082 triệu đồng.

Nguồn vốn còn lại chưa thực hiện phân bổ: 4.987 triệu đồng.

II. Nội dung phân bổ:

* Nguồn vốn phân bổ năm 2025:

- Công trình chi trả sau quyết toán:

+ Công trình điện:

+ Công trình giao thông:

- Công trình chuyên tiếp:

+ Công trình điện:

+ Công trình giao thông:

- Công trình khởi công mới:

+ Công trình điện:

+ Công trình giao thông:

* Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ:

- Nguồn công trình điện:

+ Nguồn nhân dân đóng góp:

- Nguồn công trình giao thông:

+ Nguồn ngân sách hỗ trợ:

+ Nguồn nhân dân đóng góp:

- Nguồn thưởng NTM (Nguồn ngân sách):

- Nguồn thưởng NTM nâng cao (Nguồn ngân sách):

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã căn cứ các quy định pháp luật về tài chính, tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã để thống nhất trong điều hành và trình Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tà Lài khóa VI, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./.

Nơi nhân:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh – Sở Tài chính
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã - UBMTTQVN xã;
- Hai Ban HĐND xã - Các đại biểu HĐND xã;
- Các Phòng, Ban chuyên môn, Đoàn thể xã;
- Lưu: VT-HĐND.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Luân



S T T	Nội dung (danh mục dự án, chủ đầu tư hoặc cơ quan theo dõi danh mục đối với các dự án đã tắt toán)	Thời gian KC - HT	Địa điểm đầu tư (cấp xã cũ)	Quyết định đầu tư			Giải ngân đến hết kế hoạch năm 2025	Kế hoạch vốn năm 2025			Giải ngân tới 30/6/2025				Kế hoạch vốn thực hiện 6 tháng cuối năm 2025			Ghi chú
				Số/ngày	Tổng mức vốn đầu tư	Trong đó phần vốn NS hỗ trợ		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó		Tổng cộng	Trong đó			
									Nguồn NS hỗ trợ	Nguồn nhân dân đóng góp		Nguồn NS hỗ trợ	Nguồn nhân dân đóng góp		Nộp trả NS	Nguồn NS hỗ trợ	Nguồn nhân dân đóng góp	
1	2	3	4	5	6	6		9	10	11	14	15	16		14	15	16	25
-	Đường tổ 1 - tổ 2, ấp 1	2024	Phú Thịnh	287/QĐ-UBND ngày 29/9/2023	2,295	1,763	430	60		60	60		60					
-	Đường tổ 5 - tổ 8, ấp 1	2024	Phú Thịnh	286/QĐ-UBND ngày 29/9/2023	3,091	2,423	550	354		354	343		343		11		11	
-	Đường km 11.5 và 04 cổng ngang xã Phú Lập	2024	Phú Lập	356/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	2,654	1,851	1,891	47		47	47		47					
III	Công trình khởi công mới				8,646	6,334	2,257	4,799	3,418	1,382	2,257	1,835	422	0	2,542	1,582	960	
1	Công trình điện				3,523	2,818	820	1,326	834	492	820	748	72	0	506	86	420	
-	Tuyến tổ 2 ấp 2	2025	Phú Thịnh	87/QĐ-UBND ngày 10/4/2024	2,481	1,985		374		374					374	0	374	
-	Đường điện hạ thế tổ 6, ấp 3	2025	Phú Thịnh	267/QĐ-UBND ngày 14/8/2023	596	477	459	506	477	29	459	459			47	18	29	
-	Điện tổ 10-11, ấp 4	2025	Tà Lài	240/QĐ-UBND ngày 22/11/2024	446	357	361	446	357	89	361	289	72		85	68	17	
2	Công trình giao thông				5,123	3,516	1,437	3,473	2,584	890	1,437	1,087	350	0	2,036	1,496	540	
-	Hẻm 21 đường số 3 ấp 7	2025	Phú Lập	112/QĐ-UBND ngày 12/7/2024	989	722	539	902	722	180	539	362	177		363	360	3	NS tỉnh BS theo NQ 40: 722 triệu đồng.
-	Hẻm 21/2 đường số 3 ấp 7	2025	Phú Lập	111/QĐ-UBND ngày 12/7/2024	952	712	527	888	712	176	527	354	173		361	358	3	NS tỉnh BS theo NQ 40: 712 triệu đồng.
-	Đường số 4 ấp 6	2025	Phú Lập	220/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	3,182	2,082	372	1,683	1,150	534	372	372			1,312	778	534	
B	NGUỒN VỐN CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ				0	0	0	4,987	2,446	2,541	0	0	0	0	0	0	0	
I	Công trình điện							753		753								
II	Công trình giao thông							1,991	203	1,788								
III	Nguồn thưởng NTM							243	243	0								
IV	Nguồn thưởng NTM nâng cao							2,000	2,000									